

Bản án số: 190/2023/HS-PT
Ngày: 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/TLPT-HS ngày 10/10/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, Lê Thị Hồng L, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1985 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: **Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn V** và bà **Nguyễn Thị N**; chồng **Ngô Minh C** và có người 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

2. **Lê Thị Hồng L**, sinh năm 1982 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: **Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Văn Y** và bà **Đỗ Thị T1** (đã chết); chồng **Lê Phước T2** và có

người 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 89/HSST ngày 27/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 28/3/2023, **Lê Thị Hồng L**, **Nguyễn Thị T3** và **Lương Thành H** đến nhà **Nguyễn Thị Thanh T** tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng chơi, sau đó cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xì lát thắng thua bằng tiền. Một lúc sau có **Nguyễn Thị Cẩm T4** và **Võ Thị Cẩm N1** đến nhà **Nguyễn Thị Thanh T** chơi và đã cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, bị cơ quan **Công an huyện L**, tỉnh Lâm Đồng lập biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.300.000đ; 01 chiếu nhựa, 02 bộ bài loại 52 lá. Quá trình điều tra xác định **Nguyễn Thị Thanh T** sử dụng số tiền 1.400.000đ để đánh bạc; **Lê Thị Hồng L** sử dụng số tiền 900.000đ để đánh bạc; **Lương Thành H** sử dụng số tiền 300.000đ để đánh bạc; **Nguyễn Thị T3** sử dụng số tiền 1.600.000đ để đánh bạc; **Võ Thị Cẩm N1** sử dụng số tiền 3.000.000đ để đánh bạc; **Nguyễn Thị Cẩm T4** sử dụng số tiền 1.100.000đ để đánh bạc.

Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lương Thành H**, **Võ Thị Cẩm N1**, **Lê Thị Hồng L**, **Nguyễn Thị T3**, **Nguyễn Thị Cẩm T4** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là *BLHS 2015*).

Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2023/HSST ngày 16-8-2-23 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L**, **Võ Thị Cẩm N1**, **Nguyễn Thị T3**, **Nguyễn Thị Cẩm T4**, **Lương Thành H** phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt **Nguyễn Thị Thanh T** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt **Lê Thị Hồng L** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt các bị cáo **Võ Thị Cẩm N1**, **Nguyễn Thị T3** mỗi bị cáo số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng); xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Cẩm T4** số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng); xử phạt bị cáo **Lương Thành H** số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Ngày 18/8/2023 bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

- Ngày 28/8/2023 bị cáo **Lê Thị Hồng L** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên xử đối với các bị cáo, không bị oan. Đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển hình phạt khác nhẹ hơn.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L** gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ. Nội dung kháng cáo của các bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo hoặc chuyển hình phạt khác nhẹ hơn.

[2] Vào khoảng 11 giờ ngày 28/3/2023, các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L**, **Nguyễn Thị T3**, **Lương Thành H**, **Võ Thị Cẩm N1**, **Nguyễn Thị Cẩm T4** cùng tham gia đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh bài xì lát. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày bị lực lượng công an lập biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.300.000đ; 02 bộ bài loại 52 lá; 01 chiếu nhựa. Bị cáo **T** sử dụng số tiền 1.400.000đ, bị cáo **L** sử dụng số tiền 900.000đ; các

bị cáo **H**, **T4**, **T3**, **N1** sử dụng số tiền từ 300.000đ đến 3.000.000đ để tham gia đánh bạc. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích đánh giá, tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L**, HĐXX thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét, đánh giá hành vi phạm tội và vai trò thực hiện tội phạm của các bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo **T** 06 tháng tù; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo **L** 09 tháng tù là thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **L** xuất trình xác nhận của cơ quan Công an có đóng góp thành tích trong công tác bảo vệ An ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo **T**, **L** tham gia thực hiện hành vi tội phạm với vai trò đồng phạm có tính chất giản đơn cùng các bị cáo **Võ Thị Cẩm N1**, **Nguyễn Thị T3**, **Nguyễn Thị Cẩm T4**, **Lương Thành H**. Hành vi của các bị cáo là bột phát, tự nguyện không có sự rủ rê, lôi kéo, đồng thời các bị cáo **T** và bị cáo **L** tham gia đình bạc với số tiền thấp hơn các bị cáo **Võ Thị Cẩm N1**, **Nguyễn Thị T3**, **Nguyễn Thị Cẩm T4** nên vai trò thực hiện tội phạm của các bị cáo là ngang nhau. HĐXX phúc thẩm áp dụng cho bị cáo **Lê Thị Hồng L** được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; áp dụng cho bị cáo **T** được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 BLHS 2015, bản án sơ thẩm áp dụng Điều 38 BLHS 2015 đối với các bị cáo là có phần quá nghiêm khắc. Do vậy, HĐXX áp dụng Điều 35; khoản 2 Điều 50 BLHS 2015 chuyển hình phạt tiền đối với các bị cáo, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những nhận định trên, HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được HĐXX phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L**, sửa bản án Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng về phần hình phạt.

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L** phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T** 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo **Lê Thị Hồng L** 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T**, **Lê Thị Hồng L** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh – Đỗ Mạnh Hùng

Nguyễn Hữu Hồng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (04);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Hà (01);
- Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hồng